

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA
Số: 64/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP. Thanh Hóa, ngày 17 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023, giữa;

* Nguyên đơn: Chị Hoàng TP – sinh năm 1985

Nơi ở hiện nay: Số 640 đường LL, phường QH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Lê XH – sinh năm 1983

Nơi ở hiện nay: Số 640 đường LL, phường QH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng TP và anh Lê XH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Hoàng TP và anh Lê XH có 02 con chung là cháu Lê Phương Mai - sinh ngày 14/6/2007 và cháu Lê Thanh Trúc – sinh ngày 09/6/2011. Ly hôn, chị Phương, anh Hải thoả thuận, giao cả 02 cháu Mai và Trúc cho chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng/01 cháu (02 cháu là 2.000.000 đồng/01 tháng) (Hai

triều đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hải có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

* Về tài sản, công nợ: Chị Hoàng TP và anh Lê XH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng TP tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) và 150.000đ (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Phương đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2021/0002722 ngày 01/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị Phương đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- UBND phường QH, TPTH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Hùng